

Bản án số: 184/2021/HSST
Ngày: 27/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Hiền Vinh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đào Phương Mai

2. Bà Phan Thị Nga

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên toà: Ông Quách Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 200/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phùng Bá T (Tên gọi khác: Xuân, Hải); Sinh năm: 1982; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện B, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 1/12; Họ tên cha: Phùng Bá T2; Sinh năm: 1940; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N; Sinh năm: 1946; Có vợ là Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1982; Danh chỉ bản số: 305 lập ngày 27/5/2021 tại Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Tiền án tiền sự: 03 tiền án, 02 tiền sự

- Tiền sự:

+ Ngày 15/3/2007, Công an phường Ngọc Lâm, quận Long Biên xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Ngày 26/01/2008, đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm Giáo dục - lao động - xã hội số VI.

- Tiền án:

+ Ngày 16/9/2010, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2010 (Bản án số

238/2010/HSST). Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì đã đóng án phí theo biên lai số 5704 ngày 02/12/2010. *Án tích đã được xóa.*

+ Ngày 24/7/2012, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ 29/4/2012 (Bản án số 229/2012/HSST). Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì đã đóng án phí theo biên lai số 6159 ngày 19/12/2012. *Án tích đã được xóa.*

+ Ngày 16/11/2015, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2015 (Bản án số 232/2015/HSST). Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, T đã đóng án phí theo biên lai số 2839 ngày 23/11/2015, ra trại ngày 19/6/2017. *Án tích đã được xóa.*

Tạm giữ: 19/5/2021

Tạm giam: 28/5/2021

(Có mặt tại phiên tòa);

2. Cao Văn T3 (Tên gọi khác: Nguyễn Văn Thế); Sinh năm: 1977; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Đội 3 Khu 3 xã V, huyện Lâm T, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 1/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn M (đã chết); Họ tên mẹ: Cao Thị Hải Đ; Sinh năm: 1943; Có vợ là Nguyễn Thị L (đã chết), Có 01 con sinh năm 2019. Danh chỉ bản số: 307 lập ngày 27/5/2021 tại Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: 07 tiền án, 03 tiền sự

- Tiền sự: Từ 13/12/1993 đến 30/8/2015, có 03 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản.

- Tiền án:

+ Ngày 29/8/1996, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân. Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/1996 (Bản án số 298/HSST). *Án tích đã được xóa.*

+ Ngày 22/10/1996, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 2 năm tù về tội dụ dỗ người chưa thành niên phạm pháp; 04 năm tù tội trộm cắp tài sản của công dân; 01 năm tù tội cưỡng đoạt tài sản của công dân; Tổng hợp hình phạt 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/1996 (Bản án số 1039/HSST). Ngày 18/3/1997, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tổng hợp hình phạt bản án 298/HSST và bản án 1039/HSST, xử phạt Cao Văn T3 08 năm 03 tháng tù. Ra trại ngày 12/8/2004. *Án tích chưa được xóa.*

+ Ngày 24/02/2005, Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ 12/11/2004 (Bản án số 31/2005/HSTS). Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ không thụ lý bản án trên theo như xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên. *Án tích đã được xóa.*

+ Ngày 23/02/2006, Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 34 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ 20/10/2005 (Bản án số 27/2006/HSST). Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, đã đóng án phí theo biên lai số 0000453 ngày 26/5/2008. *Án tích đã được xóa.*

+ Ngày 27/11/2008, Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 40 tháng tù tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ 26/8/2008 (Bản án số 226/2008/HSST). Xác minh tại chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, đã đóng án phí theo biên lai số 22534 ngày 27/11/2008. *Án tích đã được xóa.*

+ Ngày 16/3/2011, Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 42 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, buộc bồi thường cho anh Lý Bá P 7.631.606 đồng và tổng hợp hình phạt 40 tháng tù tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 226/2008/HSST, buộc Cao Văn T3 phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 82 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2008 (Bản án 05/2011/HSST). Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, T3 đã nộp án phí theo biên lai số 001984 ngày 15/12/2011, về phần bồi thường dân sự đến nay anh P chưa có đơn nên không xem xét. *Án tích đã được xóa.*

+ Ngày 13/12/2016, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 298/2016/HSST). Ra trại ngày 08/2/2019; Xác minh tại chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, T3 đã đóng án phí theo biên lai số 9320 ngày 13/12/2016. *Án tích đã được xóa.*

Tạm giữ: 19/5/2021

Tạm giam: 28/5/2021

(Có mặt tại phiên tòa).

3. Lê Hồng A (Tên gọi khác: Hạnh, Minh); Sinh năm: 1971; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT: Số 10 D28, phường Đ, quận N, H; Nơi ở: Số 6 ngách 37 ngõ 255 L, phường B, quận L, H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Họ tên cha: Lê Hồng H3 (đã chết); Họ tên mẹ: Trần Thị L2 (đã chết); Có vợ là Vũ Thị Thanh H4 (không đăng ký kết hôn) và 03 con; Danh chỉ bản số: 303 lập ngày 27/5/2021 tại Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Tiền án tiền sự: 09 tiền án, 05 tiền sự

- *Tiền sự:* Từ 21/5/1987 đến 09/10/1989, có 05 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, và bị đưa đi tập trung cải tạo 03 năm.

- *Tiền án:*

+ Ngày 29/5/1993, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử 15 phạt tháng về tội trộm cắp tài sản của công dân. Thời hạn tù tính từ ngày 07/3/1993 (Bản án số 171/HSST). *Án tích đã được xóa.*

+ Ngày 27/6/1996, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân. Thời hạn tù tính từ 30/4/1996 (Bản án số 95/HSST). *Án tích đã được xóa.*

+ Ngày 13/9/1997, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/1997 (Bản án số 159/HSST). *Án tích đã được xóa.*

+ Ngày 16/9/2003, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2003 (Bản án số 235/HSST). Ra trại 17/02/2006, xác minh tại chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, đã đóng án phí theo biên lai số 0095529 ngày 27/5/2008. *Án tích đã được xóa.*

+ Ngày 31/3/2009, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 12 tháng tù về trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2008 (Bản án số 106/2009/HSST). Ra trại 29/12/2009. *Án tích chưa xóa.*

+ Ngày 20/4/2010, Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 34 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2010 (Bản án số 77/2010/HSST). Ra trại 05/8/2012. *Án tích chưa xóa.*

+ Ngày 06/6/2013, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 2 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2013 (Bản án số 129/2013/HSST). Ra trại 01/3/2015. *Án tích chưa xóa.*

+ Ngày 14/9/2016, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2016 (Bản án số 255/2016/HSST). Ra trại 01/9/2017. *Án tích chưa xóa.*

+ Ngày 22/8/2018, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ 10/4/2018 (Bản án số 141/2018/HSST) - Ra trại 17/10/2019. *Án tích chưa xóa.*

Tạm giữ: 19/5/2021

Tạm giam: 28/5/2021

(Có mặt tại phiên tòa);

Bị hại: Anh **Đỗ Xuân N**; Sinh năm: 1973; HKTT: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh T.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 55 phút ngày 18/5/2021, tổ công tác Công an phường Đồng Xuân phối hợp cùng Công an thành phố Hà Nội mật phục bắt quả tang Phùng Bá T, Cao Văn T3, Lê Hồng A móc trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu hồng của anh Đỗ Xuân N (sinh năm: 1973; HKTT: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh T) tại bến xe buýt trước cửa số 80

Trần Nhật Duật, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Tổ công tác đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở công an phường Đồng Xuân để giải quyết.

Tạm giữ của Phùng Bá T: 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen kèm sim; 01 mũ bảo hiểm dạng lưỡi chai màu xanh dương, trên mũ có sọc trắng, đen; 01 mũ lưỡi chai kẻ caro màu xanh, đen, trên nhãn mác ghi chữ “Non Son”.

Tạm giữ của Lê Hồng A: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đen biển kiểm soát 36L7-5045, số khung: 2B5206Y092039, số máy: 2B52092039; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen kèm sim; 01 mũ bảo hiểm dạng lưỡi chai màu đen.

Tạm giữ của Cao Văn T3: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 29E2-08193, số khung: RLHHC1254FY166850, số máy: HC12E7166956; 01 điện thoại Iphone X màu trắng kèm sim; 01 điện thoại ngoài vỏ ghi chữ VTRETU màu vàng kèm sim; 01 mũ bảo hiểm dạng lưỡi chai màu đen có sọc trắng đen.

Tạm giữ của anh Cao Sỹ H4 (Sinh năm: 1993; Trú tại: T, T, S, T - nhân viên tổng công ty vận tải Hà Nội): 01 điện thoại Samsung Galaxy J2 prime màu hồng bị vỡ màn hình, kèm sim.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 118/KL-HĐĐGTS ngày 21/5/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy J2 Prime màu hồng có trị giá 400.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, **Phùng Bá T** khai: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/5/2021, T đi bộ ra khu vực điểm chờ xe buýt trước cửa số 80 Trần Nhật Duật với mục đích để trộm cắp tài sản của người dân đi xe buýt. Tại đây T gặp Hồng A và T3. Cả nhóm đứng ở điểm chờ xe buýt khoảng 05 phút thì phát hiện anh N đứng chờ xe buýt. T phát hiện anh N để hờ 01 chiếc điện thoại ở túi quần bên trái phía trước. Khi xe buýt đi đến, anh N định lên xe thì T cùng Hồng A và T3 áp sát đi theo sau (các đối tượng không trao đổi, bàn bạc nhưng T ngầm hiểu Hồng A, T3 sẽ hỗ trợ T trộm cắp tài sản). Khi anh N lên xe, T dùng tay trái móc vào túi quần bên trái của anh N lấy trộm điện thoại, Hồng A và T3 ở hai bên che chắn, hỗ trợ T thực hiện hành vi. Ngay sau khi lấy được điện thoại, T bỏ đi ngược hướng đường Trần Nhật Duật. Sau khi bỏ đi, T kiểm tra phát hiện chiếc điện thoại lấy trộm được bị vỡ màn hình có giá trị thấp nên đã vứt ra lề đường rồi đi lên 01 chiếc xe buýt khác định bỏ đi thì bị tổ công tác bắt giữ như đã nêu trên.

Lê Hồng A, Cao Văn T3 khai: Ban đầu, T3, Hồng A khai chỉ đến bến xe buýt để đón khách, không biết, không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của T. Đến ngày 02/7/2021, Hồng A, T3 thay đổi lời khai: Khi thấy T đi đến, áp sát anh N, Hồng A, T3 ý thức được T có ý định trộm cắp tài sản nên phối hợp cùng

T áp sát bị hại để tạo tình huống chen lấn khi lên xe, che chắn hỗ trợ T trộm cắp tài sản.

Anh **Đỗ Xuân N** khai: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 18/5/2021, anh N đi bộ đến bến xe buýt trước cửa số 80 Trần Nhật Duật bắt xe buýt số 03 đi đến bến xe Giáp Bát. Khi đứng đợi xe buýt, anh N có để 01 chiếc điện thoại di động Samsung ở trong túi quần phía trước bên trái đang mặc. Khoảng 5 phút sau thì xe đến, anh Nam lên xe bằng cửa trước gần vị trí lái xe. Lúc đó có 2-3 người khác cùng lên xe. Khi anh N đang bước lên xe thì bị xô đẩy. Sau khi lên xe buýt anh N kiểm tra túi quần thì phát hiện bị mất chiếc điện thoại Samsung để trong túi quần. Anh N xuống xe quay lại 80 Trần Nhật Duật thì thấy Công an đang bắt giữ T, T3, Hồng A. Ngày 27/5/2021, Cơ quan điều tra trả lại chiếc điện thoại nhãn hiệu Galaxy J2 Prime màu hồng bị vỡ mặt kính cho anh N, anh N đã nhận lại điện thoại và không có ý kiến gì.

Anh **Cao Sỹ H4** khai: anh Huy được Tổng công ty vận tải Hà Nội phân công hỗ trợ tổ công tác phòng Cảnh sát hình sự - CATP. Hà Nội phát hiện nhóm trộm cắp tài sản tại điểm chờ xe buýt 80 Trần Nhật Duật. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/5/2021, anh Huy cùng tổ công tác phát hiện T, Hồng A, T3 tiếp cận anh N và lợi dụng lúc anh N lên xe, T móc túi lấy trộm điện thoại của anh N. Anh Huy phối hợp tổ công tác bắt quả tang các đối tượng như đã nêu trên.

Ông **Nguyễn Quốc T4** (Sinh năm: 1968; Trú tại: Tổ 12 Đ, L, Hi) và anh **Bùi Đăng P** (Sinh năm: 1994; Trú tại: Số 96/455/55 H, G, H) khai: ông T4, anh P là lái xe và phụ xe buýt của xe buýt số 03 (xe buýt mà anh N định lên). Ông T4, anh P chứng kiến việc T, T3, Hồng A áp sát anh N khi anh N định lên xe. Sau đó, T, T3, Hồng A bị bắt vì trộm cắp tài sản của anh N. Khi khách xuống xe phải xuống xe bằng cửa phía sau, không có việc đón khách xuống xe bằng cửa trước như lời khai của T3, Hồng A.

Tiến hành kiểm tra camera:

01 video không hiện thời gian có độ dài 18 giây :

- Thời điểm giây thứ 1 đến giây thứ 10 đối tượng Lê Hồng A mặc áo phông đen, quần vải tối màu, đeo khẩu trang tối màu và đối tượng Phùng Bá T mặc áo chống nắng chàm đầu tối màu, tay áo và ngực áo bên trái có họa tiết màu trắng, đội mũ lưỡi chai, mặc quần vải tối màu áp sát bị hại - ông Đỗ Xuân N mặc áo sơ mi cộc tay màu xanh da trời, quần vải tối màu, đội mũ lưỡi chai sáng màu, đeo khẩu trang cầm theo 01 túi nilông đang đứng tại điểm dừng xe buýt trước số 80 Trần Nhật Duật từ đằng sau. Đối tượng Cao Văn T3 mặc áo dài tối màu, quần vải tối màu, đeo khẩu trang lúc này vẫn đứng một mình dưới lòng đường.

- Thời điểm giây thứ 11 đến giây thứ 14 khi xe buýt màu xanh đi đến khu vực điểm dừng xe bus, ba đối tượng Hồng A, T, T3 tay cầm theo mũ bảo hiểm,

đi áp sát phía sau ông N khi ông N đi từ đường lên xe buýt đến khi ông N lên xe buýt (Hồng A áp sát phía bên phải ông N, T áp sát phía Sau dùng tay trái tác động về phía bên trái ông N, còn T3 áp sát phía bên trái ông N).

- Thời điểm giây thứ 15 đến giây thứ 18 sau khi ông N lên xe buýt xong ba đối tượng Hồng A, T, T3 di chuyển tỏa ra theo các hướng khác nhau: T3 lên xe máy chuẩn bị rời khỏi hiện trường, Hồng A di chuyển xuôi theo hướng đường Trần Nhật Duật, T di chuyển theo hướng ngược đường Trần Nhật Duật.

Ngoài Camera trên, Cơ quan điều tra còn thu giữ tại hiện trường 02 camera khác. Hình ảnh camera phù hợp hình ảnh camera trên. Thời gian diễn ra sự việc từ 16 giờ 36 phút đến 16 giờ 40 phút ngày 18/5/2021. Ngoài ra, hình ảnh thể hiện rõ các đối tượng đã đứng vòng quanh, sát bị hại từ trước, khi có 01 xe bus đi qua không phải xe bus của bị hại, các đối tượng không đi lên để bắt khách như lời khai của các đối tượng mà chỉ khi bị hại bắt đầu lên xe các đối tượng mới lợi dụng cửa xe nhỏ hẹp để tạo tình huống áp sát các bị hại. Hình ảnh T3 giờ mũ bảo hiểm che đúng vị trí T thực hiện hành vi trộm cắp.

UBND phường Đồng Xuân, Tổng công ty vận tải Hà Nội có công văn về việc: Thời gian gần đây, tại điểm chờ xe bus trước số 80 Trần Nhật Duật phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xuất hiện một số đối tượng có hành vi trộm cắp, móc túi của người dân đi xe bus. Cùng với tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp và sắp đến thời điểm bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Do vậy hành vi của các đối tượng đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây bức xúc cho quần chúng nhân dân. Để đảm bảo tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, đề nghị xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi trộm cắp tài sản nêu trên.

Căn cứ vào lời khai các bị can, nhân chứng, bị hại, hình ảnh camera thu giữ tại hiện trường đủ căn cứ xác định Phùng Bá T, Cao Văn T3, Lê Hồng A có hành vi trộm cắp tài sản của anh Đỗ Xuân N. Mặc dù, trị giá tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng hành vi trộm cắp của các bị can gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, đủ căn cứ truy tố T, T3, Hồng A về tội trộm cắp tài sản.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đen biển kiểm soát 36L7-5045, số khung: 2B5206y092039, số máy: 2B5209203 thu giữ của Lê Hồng A có đăng ký chủ sở hữu là chị Phùng Thị L (Sinh năm: 1982; Trú Tại: Lam Sơn, Bỉm Sơn, Thanh Hóa). Xe không nằm trong dữ liệu xe tang vật. Tại bản kết luận giám định số 4899/KL-PC09-Đ3 ngày 19/36/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đen biển kiểm soát 36L7-5045, số khung: 2B5206Y092039, số máy: 2B52092039 có số khung số máy nguyên thủy (BL

169). Chị L khai không đăng ký, không sở hữu chiếc xe trên. Chị Phạm Thị H2 khai: Đầu tháng 5/2021, chị H2 cho Hồng A mượn xe để sử dụng. Nguồn gốc xe là chị được trung tâm trẻ em Rừng Xanh do chị Phạm Thu T5 (Sinh năm: 1997; Trú tại: Đ, H, L) là đại diện quản lý bàn giao để sử dụng. Ngày 09/8/2021, Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe trên cho trung tâm trẻ em Rừng Xanh, đại diện trung tâm đã nhận lại xe và không có ý kiến gì.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 29E2-08193, số khung: RLHHC1254FY166850, số máy: HC12E7166956 thu giữ của Cao Văn T3 có chủ sở hữu là chị Nguyễn Giáng H3 (Sinh năm: 1989; Trú tại: 203 N, T, H). Xe không nằm trong dữ liệu xe tang vật. Tại bản kết luận giám định số 4901/KL-PC09-Đ3 ngày 19/36/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 29E2-08193, số khung: RLHHC1254FY166850, số máy: HC12E7166956 có số khung số máy nguyên thủy (BL 170). Chị H3 khai: Năm 2016, chị H3 đã bán chiếc xe trên, cụ thể bán cho ai thì chị H3 không nhớ. Chiếc xe máy trên là của T3 mua lại của anh Phạm Ngọc D (Sinh năm: 1997; Trú tại: Đ, M, H). Khi mua xe có giấy tờ mua bán, T3 xuất trình được đăng ký xe. Anh Phạm Ngọc D khai: Ngày 28/3/2021, anh D bán lại xe cho Cao Văn T3. Nguồn gốc xe là do anh D mua lại của một người không quen biết hồi đầu tháng 3/2021. Chuyển theo hồ sơ vụ án để Tòa án giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với 04 chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị cáo là điện thoại của các bị cáo dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội. 04 chiếc mũ bảo hiểm, mũ lưỡi trai thu giữ của các bị cáo là của các bị cáo mang theo để hỗ trợ thực hiện hành vi phạm tội. Chuyển theo hồ sơ vụ án để Tòa án giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 198/CT-VKS ngày 19/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố **Phùng Bá T, Cao Văn T3** về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, **Lê Hồng A** về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phùng Bá T, Cao Văn T3, Lê Hồng A khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của các bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo **Phùng Bá T** mức hình phạt từ 12 tháng đến 15 tháng tù; xử phạt bị cáo **Cao Văn T3** mức hình phạt từ 12 tháng đến 15 tháng tù; áp dụng điểm g

khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo **Lê Hồng A** mức hình phạt từ 28 tháng đến 32 tháng tù.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm dạng lưới chai màu xanh dương, trên mũ có sọc trắng, đen; 01 mũ lưới chai kẻ caro màu xanh, đen, trên nhãn mác ghi chữ “Non Son”, 01 mũ bảo hiểm dạng lưới chai màu đen; 01 mũ bảo hiểm dạng lưới chai màu đen có sọc trắng đen. Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen. Trả lại cho bị cáo T3 01 điện thoại Iphone X màu trắng; 01 điện thoại ngoài vỏ ghi chữ VTRETU màu vàng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 29E2-08193, số khung: RLHHC1254FY166850, số máy: HC12E7166956. Trả lại cho bị cáo Hồng A 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen. Về bồi thường dân sự không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Các bị cáo khai nhận tại phiên tòa về hành vi trộm cắp tài sản phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 55 phút ngày 18/5/2021 tại lòng đường trước cửa số 80 Trần Nhật Duật, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Phùng Bá T, Cao Văn T3, Lê Hồng A có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy J2 Prime màu hồng trị giá 400.000 đồng của anh Đỗ Xuân N. Mặc dù, trị giá tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng hành vi trộm cắp của các bị cáo gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, nhất là trong thời điểm tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp. Hành vi của các bị cáo Phùng Bá T, Cao Văn T3, Lê Hồng A đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm trật tự xã hội; do đó cần phải xử phạt các bị cáo một hình phạt tù cách ly với xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung. Hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo cần xử phạt tù giam nghiêm khắc, cách ly khỏi đời sống xã hội để đảm bảo tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Các bị cáo hành động không có sự bàn bạc, thống nhất trước, không có sự phân công cụ thể. Bị cáo T là người đầu tiên phát hiện ra bị hại và chủ động thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo T3 và Hồng A có tác dụng giúp sức cho bị cáo T thực hiện việc phạm tội nên đánh giá tính chất, bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn 2 bị cáo còn lại. Bị cáo T3 có 01 tiền án chưa xóa nên xác định lần phạm tội này là tái phạm. Do đó Hội đồng xét xử nhận định bị cáo T và T3 phải chịu mức hình phạt ngang nhau. Bị cáo Hồng A đã 5 lần bị xử phạt hành chính về các hành vi trộm cắp tài sản và bị đưa đi tập trung cải tạo 03 năm, 09 tiền án thì 08 tiền án về tội trộm cắp tài sản, trong đó có 05 tiền án của bị cáo chưa được xóa án tích; hành vi phạm tội lần này được tính là tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân các bị cáo đều đã có nhiều tiền án, tiền sự. Điều đó chứng tỏ các bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng vẫn coi thường, không chịu tu sửa, vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, vì vậy có thể xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Xử lý tang vật:

03 chiếc mũ bảo hiểm, 01 mũ lưỡi trai là của các bị cáo mang theo để hỗ trợ thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu để tiêu hủy.

01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 điện thoại Iphone X màu trắng; 01 điện thoại ngoài vỏ ghi chữ VTRETU màu vàng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T3 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Hồng A nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 29E2-08193, số khung: RLHHC1254FY166850, số máy: HC12E7166956 thu giữ của bị cáo T3, bị cáo xuất trình được giấy tờ mua bán xe, giấy đăng ký xe,

xe không nằm trong dữ liệu xe tang vật và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại xe cho bị cáo T3.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy, bị hại anh Đỗ Xuân N đã nhận lại chiếc điện thoại nhãn hiệu Galaxy J2 Prime màu hồng bị vỡ mặt kính và không có ý kiến gì, không có yêu cầu gì khác về việc bồi thường, do đó vấn đề trách nhiệm dân sự Tòa án sẽ không đặt ra xem xét nữa.

[7]. Án phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Phùng Bá T** (tên gọi khác: **Xuân, Hải**), **Cao Văn T3** (tên gọi khác: **Nguyễn Văn Thế**), **Lê Hồng A** (tên gọi khác: **Hạnh, Minh**) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng:

+ điểm c khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo T);

+ điểm c khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo T3);

+ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Hồng A);

+ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, 135, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Xử phạt:

+ bị cáo **Phùng Bá T 10** (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2021.

+ bị cáo **Cao Văn T3 10** (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2021.

+ bị cáo **Lê Hồng A 25** (Hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2021.

4. Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm dạng lưới chai màu xanh dương, trên mũ có sọc trắng, đen; 01 mũ lưới chai kẻ caro màu xanh, đen, trên nhãn mác ghi

chữ “Non Son”, 01 mũ bảo hiểm dạng lưới chai màu đen; 01 mũ bảo hiểm dạng lưới chai màu đen có sọc trắng đen.

- Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho bị cáo T3 01 điện thoại Iphone X màu trắng; 01 điện thoại ngoài vỏ ghi chữ VTRETU màu vàng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho bị cáo Hồng A 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Cao Văn T3 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 29E2-08193, số khung: RLHHC1254FY166850, số máy: HC12E7166956

(Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 23/9/2021)

5. Án phí, quyền kháng cáo:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THA q. Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hiền Vinh